

Số: **1809** /QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày **24** tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt nhiệm vụ điều chỉnh tổng thể Quy hoạch phân
khu xây dựng Khu công nghiệp Cầu Quan, tỉnh Trà Vinh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến
quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17
tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của
Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày
07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị
và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết
một số nội dung về quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản
lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ
trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc
gia về Quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ
trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng
vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch
xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;*

Căn cứ Quyết định số 1142/QĐ-TTg ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Trà Vinh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ điều chỉnh tổng thể Quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp Cầu Quan, tỉnh Trà Vinh;

Theo đề nghị của Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh tại Tờ trình số 57/TTr-BQLKKT ngày 21 tháng 11 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ điều chỉnh tổng thể Quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp Cầu Quan, tỉnh Trà Vinh với các nội dung chính như sau:

1. Tên quy hoạch: Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp Cầu Quan, tỉnh Trà Vinh.

2. Phạm vi, ranh giới lập điều chỉnh quy hoạch:

- Vị trí: Thị trấn Cầu Quan, huyện Tiểu Cần và xã Ninh Thới, huyện Cầu Kè, tứ cận như sau:

+ Phía Bắc giáp với Tỉnh lộ 915.

+ Phía Đông giáp với vị trí quy hoạch Khu tái định cư và nhà ở công nhân và khu dân cư.

+ Phía Nam giáp với sông Hậu.

+ Phía Tây giáp với đất dân cư.

- Quy mô: Điều chỉnh giảm diện tích từ 130,33 ha thành 120 ha (theo Quyết định số 1107/QĐ-TTg ngày 21 tháng 8 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển các khu công nghiệp ở Việt Nam đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020; Công văn số 893/TTg-KTN ngày 05 tháng 6 năm 2009 và Công văn số 2628/TTg-KTN ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ).

3. Mục tiêu điều chỉnh quy hoạch:

Đảm bảo phù hợp với chủ trương của Thủ tướng Chính phủ, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng và các quy định hiện hành; đảm bảo phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh hiện nay và thống nhất, đồng bộ với Quy hoạch tỉnh Trà Vinh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch sử dụng đất của địa phương.

4. Tính chất khu vực điều chỉnh quy hoạch:

- Hình thành khu công nghiệp hoàn chỉnh, đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo kiến trúc cảnh quan, môi trường khu vực và đảm bảo kết nối đồng bộ với các khu vực xung quanh.

- Làm cơ sở quản lý quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch xây dựng theo hướng phát triển bền vững.

- Làm cơ sở để triển khai lập dự án đầu tư xây dựng kinh doanh hạ tầng kỹ thuật và thu hút các nhà đầu tư vào xây dựng trong Khu công nghiệp Cầu Quan theo đúng quy định hiện hành và là cơ sở pháp lý cho việc quản lý xây dựng theo quy hoạch, khai thác sử dụng quỹ đất hợp lý.

5. Định hướng phát triển khu vực điều chỉnh:

- Khu công nghiệp Cầu Quan là khu công nghiệp nằm ngoài khu kinh tế được ưu tiên kêu gọi đầu tư, định hướng trong Quy hoạch tỉnh Trà Vinh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 với diện tích là 120 ha, mục tiêu phát triển một số ngành công nghiệp hỗ trợ; chế biến thủy sản, lương thực, thực phẩm; điện tử và cơ khí; may mặc, tiêu dùng,...

- Kết nối Khu công nghiệp Cầu Quan với Khu kinh tế Định An và các vùng xung quanh về giao thông; liên kết công nghiệp, công nghiệp hỗ trợ; cung - cầu hàng hóa, nguyên liệu, nhiên liệu; lao động và thị trường tiêu thụ; hạ tầng và dịch vụ logistic; phát triển đô thị và du lịch.

6. Yêu cầu, nội dung cần nghiên cứu điều chỉnh:

- Phân tích, đánh giá các đặc điểm tự nhiên về địa hình, khí hậu, thủy văn, địa chất..., đặc điểm cảnh quan sinh thái, tài nguyên thiên nhiên, tài nguyên du lịch của khu công nghiệp và các khu vực phụ cận có ảnh hưởng đến định hướng phát triển khu công nghiệp. Đánh giá chi tiết về quỹ đất xây dựng đã được bố trí, cơ sở phân khu chi tiết thuận lợi, không thuận lợi.

- Đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội: Tổng quan về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của huyện Tiểu Cần, huyện Cầu Kè và Khu công nghiệp Cầu Quan, xem xét thực trạng phát triển các ngành, các lĩnh vực chủ yếu. Thông qua các quy mô của từng ngành hiện nay; mức độ phát triển của các ngành kinh tế chủ lực của tỉnh và khu vực; các công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật cấp tỉnh trên địa bàn; phân tích mô hình, phân bổ không gian hoạt động và nhu cầu không gian để phát triển cho các lĩnh vực sản xuất.

- Rà soát tổng thể về nội dung quy hoạch đã được phê duyệt và tình hình phát triển thực tế trong mối liên quan với quy hoạch tỉnh, các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội, quy hoạch sử dụng đất và các quy hoạch ngành trên địa bàn tỉnh làm cơ sở đưa ra các định hướng điều chỉnh phù hợp, khả thi; tình hình kêu gọi thu hút đầu tư các dự án trong khu công nghiệp; rà soát quỹ đất phát triển đô thị, quy hoạch sử dụng đất, quy mô các khu vực chức năng, đánh giá tính phù hợp và phân khu hợp lý.

- Xác định và đánh giá những nội dung đã làm được trong giai đoạn từ khi phê duyệt đến trước khi điều chỉnh; đánh giá cụ thể về mức độ hoàn thiện so với đồ án đã được phê duyệt; các nội dung chưa thực hiện được nhưng vẫn hợp lý, phù hợp cần kế thừa; các nội dung chưa làm được cần đánh giá nguyên nhân chủ quan, khách quan và hướng điều chỉnh, khắc phục trong kỳ điều chỉnh quy hoạch này.

- Bổ sung các lĩnh vực nghiên cứu gồm: thiết kế đô thị, đánh giá môi trường chiến lược, hệ thống giao thông công cộng, hệ thống không gian ngầm đô thị, chiếu sáng trang trí đô thị,... Trong đó, đánh giá môi trường chiến lược cần nêu dự báo và đề xuất giải pháp phòng ngừa thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu đối với khu công nghiệp, phù hợp với các khuyến nghị của kịch bản biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho Việt Nam do Bộ Tài nguyên và Môi trường cập nhật và công bố.

- Điều chỉnh Quy hoạch phân khu Khu công nghiệp Cầu Quan cần nghiên cứu trên cơ sở nền bản đồ địa hình theo quy định tại Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng và quy định pháp luật về đo đạc và bản đồ có liên quan. rà soát, cập nhật các nội dung đã triển khai thực hiện trên thực địa vào bản đồ khảo sát địa hình, kết hợp các bản đồ hiện trạng sử dụng đất theo kiểm kê mới nhất trong khu quy hoạch thành bản đồ hoàn chỉnh để phục vụ công tác lập quy hoạch.

- Điều chỉnh lại diện tích, phạm vi ranh giới và một số chỉ tiêu sử dụng đất của Khu công nghiệp Cầu Quan cho phù hợp với quy định hiện hành.

- Đánh giá các chính sách ưu đãi, hỗ trợ của tỉnh Trà Vinh đã triển khai thu hút đầu tư vào Khu công nghiệp Cầu Quan, những kết quả đạt được, hạn chế, nguyên nhân, đề xuất các giải pháp cụ thể về cơ chế chính sách.

- Tổng hợp, kết luận về phân tích đánh giá: Lập bảng phân tích tổng hợp đối với các yếu tố chính. Phân hạng ưu tiên vấn đề cần giải quyết trong điều chỉnh.

7. Dự báo quy mô phát triển:

a) Sơ bộ quy mô đất đai:

- Khu đất xây dựng nhà máy: Khoảng 72 - 78ha;
- Khu đất cây xanh - mặt nước: Khoảng 12 - 18ha;
- Khu đất giao thông: Khoảng 12 - 18ha;
- Khu đất dịch vụ: Khoảng 6 - 12ha;
- Khu xây dựng đầu mối hạ tầng kỹ thuật: Khoảng 6 - 12ha.

(Dự báo quy mô đất đai và dân số sẽ được luận cứ, xác định cụ thể trong quá trình nghiên cứu lập điều chỉnh đồ án quy hoạch).

b) Sơ bộ về hạ tầng kỹ thuật:

- Giao thông: Đảm bảo khả năng tiếp cận từ hệ thống giao thông chính vào giao thông nội bộ của khu vực được thuận lợi, không gây ùn tắc, đảm bảo an toàn giao thông. Đáp ứng đầy đủ nhu cầu về bãi đỗ xe và các công trình phụ trợ khác trong hệ thống giao thông khu quy hoạch.

- Chuẩn bị kỹ thuật: Phân lưu vực tiêu thoát nước, hướng thoát nước để điều chỉnh cao độ khống chế các phân khu chức năng, tính toán sự ảnh hưởng của khí hậu và nước biển dâng để lựa chọn phương án san nền phù hợp theo quy định.

- Cấp nước: Đảm bảo đáp ứng đầy đủ và liên tục đối với nhu cầu sản xuất, tưới cây, tưới đường, phòng cháy chữa cháy... Hệ thống cấp nước đảm bảo tính chủ động trong đầu tư xây dựng và thuận tiện trong vận hành, quản lý.

- Thoát nước thải và xử lý chất thải rắn:

+ Thoát nước thải: Xử lý nước thải sản xuất, sinh hoạt... trong khu công nghiệp đảm bảo quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật của Việt Nam. Mạng lưới đường công thoát nước là ngắn nhất đảm bảo tự chảy theo địa hình, sử dụng trạm bơm chuyên bậc tại những vị trí có độ sâu chôn cống lớn...

+ Xử lý chất thải rắn: Thực hiện phân loại chất thải rắn thông thường và công nghiệp để thực hiện thu gom, xử lý riêng từng loại.

- Cấp điện: Xác định chỉ tiêu, nhu cầu sử dụng điện để lựa chọn phương án nguồn điện; đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng điện tiết kiệm

- Thông tin liên lạc: Xác định chỉ tiêu, nhu cầu sử dụng, đề xuất giải pháp về hạ tầng thông tin liên lạc theo hướng hiện đại, đồng bộ, đảm bảo cung cấp đầy đủ các loại hình dịch vụ viễn thông đến các khu vực trong khu quy hoạch; ngầm hóa hệ thống cáp viễn thông trong khu vực quy hoạch.

8. Yêu cầu về mức độ điều tra khảo sát, thu thập tài liệu, số liệu, đánh giá hiện trạng:

Công tác điều tra khảo sát hiện trạng và thu thập tài liệu để có đủ thông tin, dữ liệu chính xác liên quan hiện trạng khu vực lập quy hoạch phân khu như về đất đai, công trình, địa hình, địa vật, giao thông, lưới điện, hạ tầng... do vậy yêu cầu cụ thể về việc điều tra khảo sát hiện trạng và thu thập tài liệu, như sau:

a) Yêu cầu về điều tra, khảo sát hiện trạng:

- Công tác điều tra, khảo sát hiện trạng đảm bảo thể hiện trên nền bản đồ đất đai, thông tin địa chính, địa lý, cao độ, địa hình, địa vật trong toàn khu vực lập quy hoạch.

- Bảo đảm các yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật trong công tác điều tra, khảo sát hiện trạng và thu thập tài liệu chính xác.

- Tiến hành khảo sát tại thực địa, đánh giá hiện trạng thực tế công trình xây dựng, hệ thống cấp điện, cấp nước, xử lý nước thải, rác thải, thông tin liên lạc, sông ngòi... hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội.

- Thu thập số liệu xã hội học về dân số, nhà ở, hộ dân, môi trường... đánh giá mức độ ảnh hưởng khi triển khai quy hoạch để có giải pháp giảm thiểu tác động.

b) Yêu cầu thu thập tài liệu, số liệu và cơ sở dữ liệu:

- Số liệu được thu thập từ nhiều nguồn như thực tế khu vực lập quy hoạch phân khu, các nguồn cung cấp từ chính quyền địa phương, các cơ quan chuyên ngành và chủ đầu tư.

- Phân tích số liệu từ định hướng quy hoạch, dự án, đề án có liên quan, định hướng bố trí tái định cư, định hướng phát triển kinh tế xã hội tỉnh Trà Vinh.

- Thu thập, tổng hợp, so sánh và phân tích để lựa chọn các số liệu cần thiết liên quan đến công tác lập quy hoạch, cập nhật và đối chiếu các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định, nhu cầu, tính chất quy hoạch, triển khai dự án... để tính toán các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và bố trí cơ cấu sử dụng đất, đầu nổi hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội cho phù hợp.

- Công tác khảo sát đo đạc lập bản đồ địa hình phục vụ lập quy hoạch được thực hiện theo quy định.

c) Đánh giá về hiện trạng:

- Thống kê dân số, lao động, cơ cấu nghề nghiệp, tỷ lệ dân số, lao động (05 năm gần nhất); phân tích xu hướng phát triển dân số, các hiện tượng dịch cư, các vấn đề do đô thị hóa; tình trạng tăng giảm lực lượng sản xuất về chất và lượng, khả năng thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Đánh giá hiện trạng sử dụng đất và không gian cảnh quan: Thống kê hiện trạng sử dụng đất và chỉ tiêu đất đai hiện trạng khu vực lập quy hoạch; phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng đất và các vấn đề tồn tại về sử dụng đất, cảnh quan không gian cần điều chỉnh trong giai đoạn tới; nêu các vướng mắc, thành tựu, hướng đi tiếp; rà soát các quy hoạch, dự án đang kêu gọi đầu tư vào Khu công nghiệp Cầu Quan.

- Đánh giá hiện trạng hệ thống hạ tầng kỹ thuật và môi trường: Bao gồm chuẩn bị kỹ thuật, giao thông, cấp nước, thoát nước thải, cấp điện, chiếu sáng, hạ tầng viễn thông thụ động, phòng cháy chữa cháy, xử lý chất thải rắn, nghĩa trang... trong phạm vi nghiên cứu. Xác định những vấn đề còn tồn tại về hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong phát triển khu công nghiệp thời gian qua.

- Đánh giá tổng hợp hiện trạng, nhận diện các vấn đề tồn tại về bố trí không gian, phân khu chức năng, đề xuất các vấn đề cần giải quyết và những nội dung quy hoạch cần điều chỉnh.

9. Yêu cầu nội dung chính của quy hoạch phân khu:

a) Điều chỉnh định hướng phát triển không gian khu chức năng:

- Phát triển Khu công nghiệp Cầu Quan phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của vùng Đồng bằng sông Cửu Long và tỉnh Trà Vinh.

- Đề xuất định hướng và nguyên tắc quản lý đối với các khu chức năng trên nguyên tắc hài hòa về không gian, hợp lý, linh hoạt trong liên kết chia sẻ chức năng và thuận lợi trong kiểm soát phát triển.

- Xác định các khu vực kiến trúc, cảnh quan, các khu vực trung tâm, khu vực đường dẫn; trục không gian chính, không gian cây xanh - mặt nước và đề xuất nguyên tắc, yêu cầu tổ chức không gian, kiến trúc cho từng khu vực; xác định cấu trúc khung cảnh quan tự nhiên, các trục cảnh quan và trục liên kết các khu chức năng trong khu công nghiệp.

b) Điều chỉnh định hướng quy hoạch sử dụng đất trong khu công nghiệp:

- Xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật có liên quan đến xây dựng và sử dụng đất từng khu vực chức năng nhằm phục vụ cho công tác quản lý và kiểm soát phát triển. Đề xuất quỹ đất xây dựng theo từng giai đoạn phát triển ngắn hạn và dài hạn để khai thác hiệu quả quỹ đất, tập trung nguồn vốn và đầu tư trọng tâm, trọng điểm trong giai đoạn đầu.

- Việc điều chỉnh ranh giới, quỹ đất các khu vực chức năng, đất dự trữ phát triển... cần đảm bảo phân bố hài hòa; thuận lợi khi triển khai thực hiện và bảo đảm tuân thủ các quy định pháp luật.

c) Điều chỉnh định hướng hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

- Về hệ thống giao thông:

+ Dự báo nhu cầu vận tải hành khách, hàng hoá theo giai đoạn quy hoạch. Xây dựng chiến lược vận tải khu công nghiệp để định hướng điều chỉnh mạng lưới giao thông của huyện và vùng liên huyện.

+ Xác định mối liên kết với hệ thống giao thông của tỉnh Trà Vinh và các huyện lân cận.

+ Xác định vị trí và quy mô các công trình đầu mối giao thông; tổ chức hệ thống giao thông công cộng và hệ thống bến, bãi đỗ xe đáp ứng nhu cầu phát triển của khu công nghiệp.

- Về chuẩn bị kỹ thuật: Phân lưu vực tiêu thoát nước chính; hướng thoát nước. Rà soát, điều chỉnh cao độ không chế chỗ các khu chức năng, tính toán ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và nước biển dâng. Đề xuất, lựa chọn mô hình hệ thống thoát nước mưa, xác định vị trí, quy mô, mạng lưới hệ thống tiêu thoát nước; xác định cốt xây dựng cho toàn khu và từng phân khu chức năng.

- Về quy hoạch cấp nước: Xác định chỉ tiêu, nhu cầu sử dụng, nguồn cung cấp nước, đề xuất giải pháp,...

- Về quy hoạch cấp điện, chiếu sáng: Xác định chỉ tiêu, nhu cầu sử dụng điện; lựa chọn cân đối nguồn điện; đề xuất giải pháp điều chỉnh thiết kế mạng lưới cấp điện, tính toán nhu cầu và đề xuất giải pháp cho chiếu sáng.

- Về quy hoạch thông tin liên lạc: Định hướng điều chỉnh quy hoạch hạ tầng thông tin liên lạc theo quy hoạch phát triển ngành thông tin và truyền thông

tỉnh Trà Vinh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được tích hợp vào Quy hoạch tỉnh Trà Vinh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Về quy hoạch thoát nước thải, thu gom xử lý chất thải rắn cần xác định chỉ tiêu và dự báo khối lượng thoát nước thải, chất thải rắn.

d) Đề xuất các chương trình, dự án ưu tiên đầu tư và nguồn lực thực hiện

Đề xuất các dự án ưu tiên đầu tư chủ yếu có ý nghĩa tạo động lực phát triển, đảm bảo phù hợp với dự báo nguồn lực thực hiện. Xác định các khu vực phân khu trọng tâm đầu tư, các dự án kêu gọi đầu tư phù hợp chức năng của khu công nghiệp.

đ) Dự thảo Quy định quản lý theo đồ án điều chỉnh quy hoạch phân khu xây dựng.

10. Thành phần hồ sơ: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

Điều 2. Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức lập đồ án điều chỉnh tổng thể Quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp Cầu Quan, tỉnh Trà Vinh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tiểu Cần, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- LĐVP.UBND tỉnh;
- Các Phòng: KT, NN, THNV;
- Lưu: VT, CNXD. 03

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trung Hoàng